

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 (sửa đổi, bổ sung lần thứ ba) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 12/05/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 ngày 31/03/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Phương án	Thực hiện	% Thực hiện
1	Vốn điều lệ	7.402	7.402	100%
2	Tổng doanh thu	37.000	39.590,6	107%
3	Tổng chi phí	34.750	37.507,9	107,94%
4	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	2.250	2.082,6	92,56%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	450	416,5	92,56%
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.800	1.417,2	78,74%
7	Trả nợ cũ các năm trước			

8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn Điều lệ	24,32%	19,15%	78,74%
9	Phân chia lợi nhuận sau thuế:	1.800	1.417,2	78,74%
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	180	141,7	78,74%
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn (20%)	180	283,5	157,48%
	- Chia cổ tức (70%)	1.440	991,9	68,88%
10	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	19.5%	13%	78,74%
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	12	22,8	190%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Bảng chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	Vốn điều lệ (sau khi tăng vốn)	22.207
2	Doanh thu	40.000
3	Tổng chi phí	36.235
4	Lợi nhuận trước thuế	3.765
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	753
6	Lợi nhuận sau thuế	3.012
7	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	13,56%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.012
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	301,2
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn (20%)	602,4
	Chia trả cổ tức (70%)	2.108,4
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	9,5 %
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	12

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2022 và lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến mức chi trả thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023, với tỷ lệ biểu

quyết tán thành 100%.

1. Thù lao đã chi trả trong năm 2022

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022 là 05 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát năm 2022 là 03 thành viên
- Tổng thù lao đã chi trả cho HĐQT, BKS là: 148.000.000 đồng. Chi phí trả thù lao cho các thành viên được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Mức thù lao dự kiến chi trả trong năm 2023.

Mức thù lao đối với Thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2023 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT là: 3.500.000 đồng/tháng
- Thù lao cho các thành viên HĐQT là: 2.500.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát là: 1.500.000 đồng/tháng
- Thù lao cho các thành viên BKS là: 1.200.000 đồng/người/tháng.
- Thù ký HĐQT là: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Trong đó: Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp. Nếu Chủ tịch HĐQT là chuyên trách thì không chi trả thù lao.

Điều 6. Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận năm 2023, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	1.800	1.417,2
1	Trích quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi 10% LNST	Triệu đồng	180	141,7
2	Trích đầu tư phát triển 20% LNST	Triệu đồng	180	283,5
3	Chia cổ tức 70% LNST	Triệu đồng	1.440	991,9

Tỷ lệ chia cổ tức/vốn cổ phần là 13% tương đương tỷ lệ thanh toán là 13%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 1.340 đồng).

Thời gian chi trả cổ tức: trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc đại hội đồng cổ đông.

2. Kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Vốn điều lệ (sau khi tăng vốn)	Triệu đồng	22.207
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	40.000
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	36.235
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	3.765
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	753
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (80% LN)	Triệu đồng	3.012
7	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	13,56
8	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	3.012
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST)	Triệu đồng	301,2
-	Trích quỹ đầu tư phát triển (20% LNST)	Triệu đồng	602,4
-	Chia cổ tức (70% LNST)	Triệu đồng	2.108,4
9	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn cổ phần	%	9,5
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	12

Điều 7. Thông qua Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ Công ty.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 8. Thông qua Tờ trình Thay đổi Điều lệ Công ty.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, cụ thể:

Sửa đổi, bổ sung các điều, khoản sau:

Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2; Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 (bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh: Xây dựng công trình đường bộ; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ); Sửa đổi, bổ sung khoản 4, 5 Điều 4; Bỏ điểm e khoản 1 Điều 18; Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 26 và sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 31.

Điều 9. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Ông Vũ Trung Tá, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 10. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Bà Bùi Thị Hiền Thơm, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 giao Hội đồng quản trị tiếp thu các ý kiến của Đại hội, căn cứ vào kết quả biểu quyết đã được công bố để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2023.

Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Mạnh Trường

